

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt bổ sung Danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội
(vốn ngoài ngân sách) được áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù
theo Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11/01/2022;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý và sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ; số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ về việc ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm tháo gỡ khó khăn trong triển khai Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3830/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội (vốn ngoài ngân sách) được áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 13528/TTr-STC ngày 12/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung 08 dự án vào Danh mục dự án phát triển kinh tế - xã hội (vốn ngoài ngân sách) được áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù được quy định tại Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ (nhóm công trình, dự án được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP) được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3830/QĐ-UBND ngày 08/12/2025.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan khác về tính chính xác, tính pháp lý của nội dung do đơn vị tham mưu, thẩm định theo quy định của pháp luật.

2. Giao Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng, Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN; Công an tỉnh, UBND các xã, phường có liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định này và Quyết định số 3830/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và là một bộ phận không tách rời của Quyết định số 3830/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; các nhà đầu tư và các cơ quan, đơn vị, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN (T12.20).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường

Phụ lục: Danh mục bổ sung các dự án phát triển kinh tế - xã hội (vốn ngoài ngân sách) áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù theo điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện dự án	Ghi chú (văn bản chủ trương, chấp thuận dự án)
1	Cụm công nghiệp Thạch Bình	Công ty TNHH FDI Thạch Bình	Xã Thạch Bình	Quyết định số 3800/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh
2	Khu đô thị mới Sao Mai, xã Xuân Thịnh và xã Thọ Dân	Công ty cổ phần tập đoàn Sao Mai	Xã Thọ Phú	Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 26/02/2015 của UBND tỉnh
3	Khu đô thị mới Sao Mai tại xã Minh Sơn và thị trấn Triệu Sơn	Công ty cổ phần tập đoàn Sao Mai	Xã Triệu Sơn	Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 25/1/2019 của UBND tỉnh
4	Khu đô thị mới tại xã Hoằng Quang và Hoằng Long, thành phố Thanh Hóa	Liên danh Công ty cổ phần Eurowindow Holding - Công ty cổ phần xây dựng và quản lý dự án số 01	Phường Nguyệt Viên	Quyết định số 1991/QĐ-UBND ngày 20/6/2020 của UBND tỉnh
5	Khu đô thị Đông đại lộ Bắc Nam, thành phố Thanh Hóa	Liên danh Công ty TNHH điện tử tin học viễn thông EITC - Công ty CP đầu tư Fortune	Phường Hàm Rồng	Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 22/3/2012 của UBND tỉnh
6	Khu đô thị Núi Long kết hợp khu tái định cư phục vụ GPMB đường vành đai Đông - Tây thành phố Thanh Hoá	Liên danh Công ty CP Sông Mã - Cty CP Đông Sơn Thanh Hóa - Cty CP đầu tư trung tâm thương mại Bờ Hồ	Phường Hạc Thành	Quyết định số 4089/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh
7	Khu đô thị sinh thái dọc 2 bờ sông Đơ, thành phố Sầm Sơn	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng HUD4	Phường Sầm Sơn và phường Nam Sầm Sơn	Quyết định số 2760/QĐ-UBND ngày 23/8/2011 của UBND tỉnh
8	Dự án khu đô thị nghỉ dưỡng và công viên vui chơi giải trí Nam sông Mã, thành phố Sầm Sơn	Công ty cổ phần tập đoàn Mặt Trời	Phường Sầm Sơn	Dự án đối ứng của Dự án quảng trường biển, trực cảnh quan lễ hội thành phố Sầm Sơn